

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2018/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2018,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Duy Th, sinh năm: 1960;

Ông Trần Duy Nh, sinh năm: 1964;

Đều có địa chỉ: Khu 3, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Trần Chí Đ, sinh năm: 1989;

Vợ là chị: Phan Thị T, sinh năm: 1994;

Đều có địa chỉ: Khu 3, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Duy K, sinh năm: 1960;

2. Bà Phạm Thị Phương L, sinh năm: 1964;

Đều có địa chỉ: Khu 2, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

3. Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm: 1971;

4. Bà Trần Thị Kim L, sinh năm: 1962;

Đều có địa chỉ: Khu 3, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về phần đất tranh chấp: Diện tích 67,3m² đất anh Trần Chí Đ và chị Phan Thị T đang sử dụng có 20,07m² đất nằm trong thửa đất số 54, tờ bản đồ số 10, diện tích 594m² đất thuộc khu 3, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ

của gia đình ông Trần Duy Nh và 38,23m² đất nằm trong thửa đất số 106, tờ bản đồ số 10, diện tích 400m² đất thuộc khu 3, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ của gia đình ông Trần Duy Th ở khu 3, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ theo các chỉ giới: 1-2-3-4-5-D. Anh Trần Chí Đ và chị Phan Thị T tự nguyện trả lại cho gia đình ông Trần Duy Nh và gia đình ông Trần Duy Th phần đất thuộc quyền sở hữu của gia đình ông Trần Duy Nh và gia đình ông Trần Duy Th.

Về quyền sử dụng đất:

Ông Trần Duy Nh và bà Nguyễn Thị Ph được quyền sở hữu, sử dụng 20,07m² đất trị giá: 12.042.000 đồng (Mười hai triệu không trăm bốn mươi hai nghìn đồng) nằm trong thửa đất số 54, tờ bản đồ số 10 thuộc khu 3, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ hiện anh Trần Chí Đ và chị Phan Thị T đang sử dụng theo các chỉ giới: 1-2-3-D có các cạnh: 1-2 = 6,6m; 2-3 = 5,4m; 3-D = 6,6m; D-1 = 5,4m.

Ông Trần Duy Th và bà Trần Thị Kim L được quyền sở hữu, sử dụng 38,23m² đất trị giá: 22.938.000 đồng (Hai mươi hai triệu chín trăm ba mươi tám nghìn đồng) nằm trong thửa đất số 106, tờ bản đồ số 10 thuộc khu 3, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ hiện anh Trần Chí Đ và chị Phan Thị T đang sử dụng theo các chỉ giới: 3-4-5-D có các cạnh: 3-4 = 5,8m; 4-5 = 6,6m; 5-D = 5,8m; D-3 = 6,6m.

Về trách nhiệm tháo dỡ công trình trên đất: Anh Trần Chí Đ và chị Phan Thị T tự nguyện tháo dỡ toàn bộ các công trình trên diện tích 67,3m² đất khi bàn giao đất cho gia đình ông Trần Duy Nh và gia đình ông Trần Duy Th. Ông Trần Duy Nh, bà Nguyễn Thị Ph, ông Trần Duy Th, bà Trần Thị Kim L không phải có trách nhiệm tháo dỡ công trình trên đất cùng anh Trần Chí Đ và chị Phan Thị T do anh Trần Chí Đ và chị Phan Thị T không yêu cầu.

Về nghĩa vụ thanh toán giá trị các công trình trên đất: Ông Trần Duy Nh, bà Nguyễn Thị Ph, ông Trần Duy Th, bà Trần Thị Kim L không phải thanh toán giá trị các công trình trên đất cho anh Trần Chí Đ, chị Phan Thị T, ông Trần Duy K, bà Phạm Thị Phương L do anh Trần Chí Đ, chị Phan Thị T, ông Trần Duy K, bà Phạm Thị Phương L không yêu cầu.

Về thời gian bàn giao:

Anh Trần Chí Đ và chị Phan Thị T có trách nhiệm bàn giao cho ông Trần Duy Th và bà Trần Thị Kim L diện tích 38,23m² đất nằm trong thửa đất số 106, tờ bản đồ số 10 thuộc khu 3, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ hiện anh Trần Chí Đ và chị Phan Thị T đang sử dụng theo các chỉ giới: 3-4-5-D có các cạnh: 3-4 = 5,8m; 4-5 = 6,6m; 5-D = 5,8m; D-3 = 6,6m vào ngày 01/02/2019 (có sơ đồ kèm theo).

Anh Trần Chí Đ và chị Phan Thị T có trách nhiệm bàn giao cho ông Trần Duy Nh và bà Nguyễn Thị Ph diện tích 20,07m² đất nằm trong thửa đất số 54, tờ bản đồ

số 10 thuộc khu 3, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ hiện anh Trần Chí Đ và chị Phan Thị T đang sử dụng theo các chỉ giới: 1-2-3-D có các cạnh: 1-2 = 6,6m; 2-3 = 5,4m; 3-D = 6,6m; D-1 = 5,4m vào ngày 01/7/2019 (có sơ đồ kèm theo).

Về án phí:

Ông Trần Duy Nh và bà Nguyễn Thị Ph phải chịu 301.050 đồng (Ba trăm linh một nghìn không trăm năm mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Trần Duy Th và bà Trần Thị Kim L phải chịu 573.450 đồng (Năm trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm năm mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ cho ông Thịnh, bà Liên 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0000396 ngày 25/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Ông Trần Duy Th và bà Trần Thị Kim L còn phải chịu 273.450 đồng (Hai trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm năm mươi đồng) tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Hoa

